

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 6 năm 2026

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA**

**1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi):** Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo thủy triều.

**Lưu vực sông Yên:** Mực nước dao động theo thủy triều.

**2. Dự báo, cảnh báo:**

**Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi):** Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

**Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

**Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều):** Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước lớn nhất xuất hiện vào trưa nay, mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng sớm ngày mai.

**Lưu vực sông Yên:** Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào tối nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 17/6/2026**

**Tin phát lúc: 11h25 ngày 16/6/2026**

**Dự báo viên**



Nguyễn Thị Thủy

## Phụ lục

### Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/16/6	13h/16/6	19h/16/6	1h/17/6	7h/17/6
Mã	Mường Lát	16472	16470	16490	16485	16475
Mã	Hồi Xuân	5438	5420	5400	5450	5430
Mã	Cầm Thủy	1271	1255	1210	1220	1260
Mã	Lý Nhân	228	275	265	245	235
Bưởi	Thạch Quảng	682	684	685	683	682
Bưởi	Kim Tân	267	270	275	272	269
Âm	Lang Chánh	4684	4684	4684	4683	4683
Chu	Cửa Đạt	2740	2745	2715	2735	2740
Chu	Bái Thượng	1116	1080	1040	1121	1100
Chu	Xuân Khánh	110	100	120	140	115

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	190	-100	210	-100
Mã	Quảng Châu	157	-140	170	-150
Lèn	Lèn	237	-49	250	-65
Lèn	Cụ Thôn	223	-56	240	-60
Yên	Chuối	98	-45	105	-48
Yên	Ngọc Trà	131	-114	135	-125

Ghi chú: Trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

**Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:**

